



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT NET

Đồng Nai, ngày 13 tháng 3 năm 2011



MỤC LỤC

1. Tóm tắt lịch sử hoạt động của công ty
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị
3. Báo cáo của Ban giám đốc
4. Báo cáo tài chính
5. Các công ty con và công ty liên quan
6. Thông tin cổ đông/ thành viên góp vốn và quản trị công ty
7. Tổ chức và nhân sự công ty
8. Các thông tin khác



1. TÓM LƯỢC LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1.1 Lịch sử hình thành công ty:

Căn cứ vào các tài liệu còn lưu giữ tại công ty thì Công ty cổ phần Bột giặt NET có tiền thân là Việt nam Hóa phẩm công ty, được xây dựng từ năm 1968 cho đến năm 1972 mới hoàn thành đưa vào sản xuất. Việt nam Tân hóa phẩm công ty có văn phòng chính tại số nhà 38 đường Nguyễn Trãi, phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ chí Minh và có cơ xưởng tại đường số 8, khu công nghiệp Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai.

Vốn hình thành nhà máy do một nhóm cổ đông góp vốn tạo dựng lên. Công suất thiết kế là 5.800 tấn sản phẩm/năm. Lúc mới thành lập, Việt nam Tân hóa phẩm công ty đã cho một số thành viên trong công ty sang nước cộng hòa Pháp học cách làm xà bông bột. Sau khi trở về nước, những thành viên này lấy tên thương hiệu là **NET**. NET chính là tên viết tắt của chữ NETTOYANT nghĩa là giặt rửa, logo của công ty có hình là núi tuyết vì nhà máy được xây dựng trên khu đồi núi được san lấp nhưng chưa bằng phẳng, núi này được bao phủ bằng lớp tuyết trắng phản ánh sự trắng sạch của Bột giặt. Cho đến nay khi quảng bá về Bột giặt chưa có công ty nào bỏ qua hình tượng này.

Kể từ ngày thành lập cho đến năm 1975 công ty được quản lý dưới dạng tư sản tư nhân, sản lượng làm ra không quá 1.000 tấn sản phẩm/năm.

1.2 Quá trình phát triển:

- Vào năm 1975 khi miền Nam được giải phóng đất nước thống nhất, Việt nam Tân hóa phẩm công ty được chính phủ Việt nam dân chủ cộng hòa quốc hữu hóa và trưng mua, chuyển tên gọi từ Việt nam Tân hóa phẩm công ty thành Nhà máy quốc doanh Bột giặt Đồng Nai hạch toán dưới dạng báo số trực thuộc công ty Bột giặt miền Nam.
- Năm 1990 nhà máy chuyển từ hình thức hạch toán phụ thuộc sang hình thức hạch toán độc lập đây cũng là năm mà nhà máy thay đổi toàn bộ nhân sự mới.
- Năm 1992 nhà máy chuyển thành Công ty Bột giặt NET trực thuộc Tổng công ty hóa chất công nghiệp và hóa chất tiêu dùng – Bộ Công nghiệp nặng và tiến hành đăng ký lại theo quyết định của Bộ công nghiệp nặng.
- Cũng vào năm này được sự chấp thuận của Tổng công ty hóa chất công nghiệp và hóa chất tiêu dùng công ty đã nhận lại nhà máy mỹ phẩm Bình đông và chuyển chi nhánh NET từ số 39 Phó cơ Điều Phường 12 Quận 5



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

TP.Hồ chí Minh về số 617 bên Bình Đông, phường 13 Quận 8 TP.Hồ chí Minh.

- Năm 2000 công ty cũng khánh thành chi nhánh NET tại km 70 đường Văn Điển huyện Từ Liêm thủ đô Hà nội với một tháp Bột giặt có công suất 10.000 tấn bột giặt/năm.
- Năm 2001 Tổng công ty hóa chất Việt nam (nay là tập đoàn hóa chất Việt nam) đơn vị chiếm 1/3 vốn trong liên doanh với Unilever Việt nam kết nối NET với Unilever để ký hợp đồng cung ứng Bột giặt OMO cho Unilever. Công suất được nâng dần từ 15.000 tấn Bột giặt/năm lên 50.000 tấn Bột giặt/năm vào năm 2010.

1.3 Quá trình cổ phần hóa và niêm yết:

- Ngày 11 tháng 4 năm 2003 Bộ Công nghiệp có quyết định số:50/2003/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa công ty Bột giặt NET.
- Ngày 01 tháng 7 năm 2003 công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần Bột giặt NET với số vốn điều lệ là 22 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000053 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/7/2003.
- Năm 2007 công ty tăng thêm vốn điều lệ 11 tỷ được trích từ lợi nhuận và quỹ đầu tư, nâng vốn điều lệ của công ty từ 22 tỷ lên 33 tỷ.
- Tháng 4/2009 Công ty nâng vốn từ 33 tỷ lên thành 39,6 tỷ nguồn hình thành cũng từ lợi nhuận và quỹ đầu tư phát triển.
- Ngày 31/12/ 2009 công ty tăng vốn điều lệ 5,4 tỷ để nâng vốn từ 39,6 tỷ thành 45 tỷ.
- Ngày 24 tháng 4 năm 2010 tại Đại hội đồng cổ đông công ty đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán Hà nội.
- Ngày 15 tháng 9 năm 2010 công ty chính thức thực hiện giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội (HNX)

1.4 Các thành tích công ty đã đạt được trong những năm qua:

- Năm 2005: Cờ thi đua Chính phủ
- Năm 2006: Huân chương lao động hạng nhì.
- Năm 2007: Bằng khen của Bộ Công thương
- Năm 2008: Cờ đi thua của Bộ Công thương
- Năm 2009: Cờ thi đua chính phủ
Cờ thi đua của Bộ Công thương.
- Năm 2010: Cờ thi đua của Bộ Công thương.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

1.5 Giới thiệu công ty:

- Tên công ty: Công ty cổ phần Bột giặt NET
- Tên giao dịch: NET detergent Joint stock Company
- Tên viết tắt: NETCO
- Logo:



- Trụ sở chính: Đường số 8, phường An Bình, khu công nghiệp Biên Hòa I, tỉnh Đồng Nai.
- Giấy đăng ký kinh doanh: số4703000053 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng nai cấp đăng ký lần đầu 1/7/2003 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 28/1/2010.
- Điện thoại (84-613)836159- 834670 Fax (84-613)836166
- Website: www.netcovn.com.vn
- Vốn điều lệ: 45.000.000.000 VNĐ (Bốn mươi năm tỷ đồng)
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất mua bán chất tẩy rửa mỹ phẩm và vật tư liên quan đến sản xuất mỹ phẩm. Mua bán các loại vật tư hóa chất ngành tẩy rửa (trừ hóa chất độc hại mạnh) Cho thuê kho nhà xưởng văn phòng. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh khách sạn nhà nghỉ (hoạt động ngoài tỉnh) sản xuất nước uống đóng chai (không sản xuất tại trụ sở) Bổ sung vận tải hàng hóa đường bộ./

2. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Bột giặt NET nhiệm kỳ 2006 - 2011 gồm có 5 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phạm Quang Hòa	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên
3	Lê Văn Bách	Thành viên
4	Nguyễn Thiện Nhân	Thành viên
5	Thái Thị Hồng Yến	Thành viên

Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định trong Điều lệ đã được đại hội đồng cổ



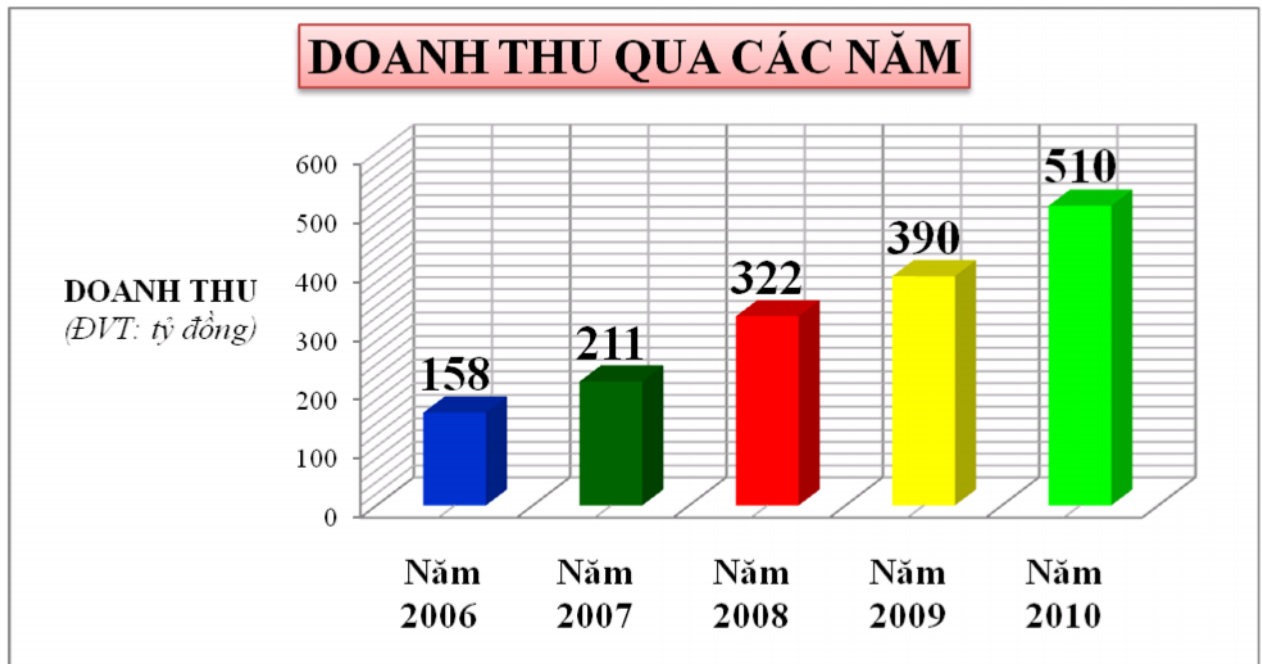
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

đồng thông qua. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm (2006-2011) Hội đồng quản trị nhiệm kỳ vừa qua được bầu ra từ năm 2006. Theo đánh giá của HĐQT thì nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị cơ bản đã thực hiện được mục tiêu trong đó đáng kể nhất là về mặt kinh tế.

2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Một số chỉ tiêu qua các năm:

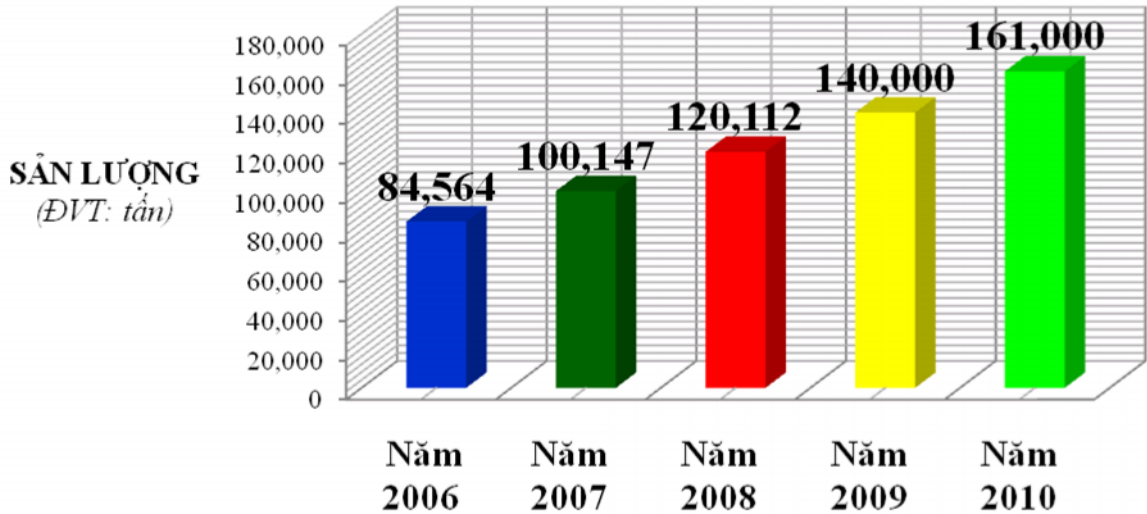
STT	2006	2007	2008	2009	2010
Tổng doanh thu (tỷ)	158	211	322	390	510
Sản lượng (tấn)	84.564	100.147	120.112	140.000	161.000
Lợi nhuận sau thuế (tỷ)	9,7	9,7	24,2	80,9	81,4
Vốn điều lệ (tỷ)	22	33	33	39,6	45
Tỷ suất lợi nhuận/vốn	44%	29%	73%	180%	180%
Lãi trên 1 cổ phiếu (đ)	4.419	3.195	7.339	21.699	18.108
Nợ phải thu	12	19	10	20	27
Nợ phải trả	27	49	50	73	57
Giá trị còn lại TSCĐ	24,8	29,9	31,6	36,3	38,5



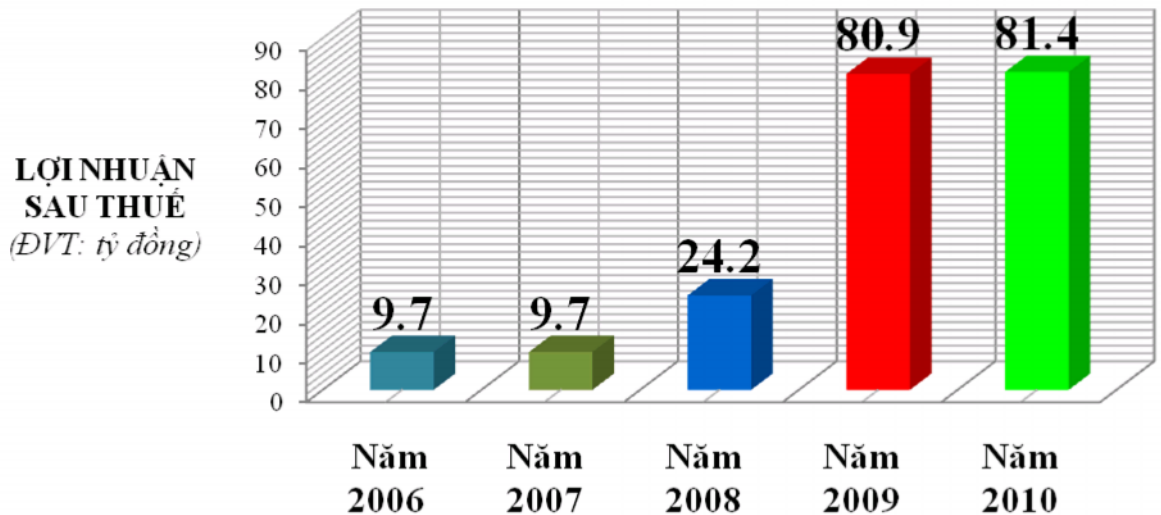


ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

SẢN LƯỢNG QUA CÁC NĂM



LỢI NHUẬN SAU THUẾ QUA CÁC NĂM





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

▪ Đánh giá tổng quát:

Căn cứ vào số liệu nêu trên chúng ta có thể đánh giá tổng quát như sau:

- Công ty có tốc độ phát triển nhanh sau 5 năm doanh thu tăng gấp 2,5 lần và sản lượng tăng gần gấp 2 lần bình quân đạt khoảng 20%. Điều này chứng minh khả năng sản xuất của NET đã có sự phát triển khác biệt so với đầu nhiệm kỳ, chứng tỏ máy móc thiết bị đã được đầu tư chiều sâu và đầu tư mở rộng. Đến cuối 2008 chúng ta hoàn thành tháp Bột giặt có đường kính tháp 4,2m, có khả năng phun sấy bột nền 200 tấn/ngày, sau đó chúng ta tiến hành sửa chữa tháp 3,6 mét, việc sửa chữa này đã hoàn thành vào tháng 11/2010. Hiện tại chúng ta đang hoàn tất xưởng Liquid mới có công suất 60.000 tấn/năm.
- Việc tăng nhanh doanh thu cũng chứng tỏ hàng hóa của NET sản xuất ra đã có sự ổn định về chất lượng, cung ứng ra thị trường đã được người tiêu dùng chấp nhận. Qua 21 năm làm việc tại NET với trách nhiệm là người quản lý tôi thấy rằng để làm được việc này không phải dễ dàng mà cần một sự tận tâm nhiệt tình và phải có thời gian.
- Việc tăng nhanh doanh thu chứng tỏ tính hiệu quả của hoạt động bán hàng. Từ đầu nhiệm kỳ chúng ta chưa có gì, song chúng ta vừa làm vừa bắt tay xây dựng đội ngũ bán hàng, giám sát bán hàng, hình thành hoạt động marketing...cho đến hôm nay anh em đã trưởng thành, ít nhiều có kinh nghiệm trong thương trường. Ngoài bán hàng nội địa chúng ta đã tăng cường bán hàng xuất khẩu trong vài năm gần đây NET đã thu được một số lớn ngoại tệ góp đáng kể nâng cao tính hiệu quả của doanh nghiệp.
- Sau 5 năm NET đã tạo ra được 257 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế nếu mang chia cho bình quân vốn điều lệ là 35 tỷ thì lợi nhuận sau thuế/vốn đạt 73%, so với người mang tiền đi gửi tiết kiệm trong những năm qua khoảng 10% /năm thì những ai nắm giữ cổ phiếu NET sẽ hưởng lợi gấp 7,3 lần so với mang tiền gửi tiết kiệm. Chưa tính tới yếu tố làm lợi là tăng vốn gấp 2 lần và giá trị cổ phiếu đang đứng ở thứ hạng cao tại sàn HNX. Điều đáng chú ý trong bảng số liệu dòng lợi nhuận của năm 2009; 2010 có số tuyệt đối khá cao (gần gấp 2 lần vốn điều lệ) nếu các năm tiếp sau biết cách điều hành thì sẽ duy trì được lợi ích các cổ đông.
- Lãi trên một cổ phiếu NET gần gấp đôi mệnh giá điều này chắc chắn ảnh hưởng tích cực giá cổ phiếu NET trên thị trường.
- Cũng theo bảng thống kê này các cổ đông đã thấy giá trị tài sản cố định còn lại trên sổ sách là 38,5 tỷ và tài sản cố định sẽ tăng trong quý 1/2010



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

khoảng 6 tỷ; tăng trong quý 2/2010 khoảng 10 tỷ nữa nâng giá trị tài sản cố định lên khoảng 54,5 tỷ. Đây là giá trị trên sổ sách còn giá trị thật của nó còn cao hơn nhiều. Năng lực sản xuất phụ thuộc lớn vào tài sản cố định và giá trị của nó, chúng ta có đội ngũ quản lý tương đối hoàn chỉnh, đội ngũ lao động siêng năng tôi tin là cơ may sẽ tới.

2.2 Thông tin hoạt động quản trị công ty:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2006-2011:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phạm Quang Hòa	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên
3	Lê Văn Bách	Thành viên
4	Nguyễn Thiện Nhân	Thành viên
5	Thái Thị Hồng Yến	Thành viên

▪ Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có 3 người trong đó có một trưởng ban là ông Lê Ngọc Quang hiện nay là Kế toán trưởng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Các thành viên trong Ban kiểm soát đều có trình độ đại học và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Danh sách Ban kiểm soát gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Ngọc Quang	Trưởng ban	Tham gia 2 nhiệm kỳ
2	Hà Thị Minh Thuận	Thành viên	Tham gia 2 nhiệm kỳ
3	Nguyễn Thị Hồng Châu	Thành viên	Tham gia lần đầu

▪ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị họp mỗi quý một lần khi có quyết toán Tài chính và họp đột xuất khi có các vấn đề phát sinh cần có sự thống nhất của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ. Trong suốt nhiệm kỳ Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc tăng vốn điều lệ:

- ✓ Tăng vốn điều lệ từ 22 tỷ lên 33 tỷ.
- ✓ Tăng vốn điều lệ từ 33 tỷ lên 39,6 tỷ
- ✓ Tăng vốn điều lệ từ 39,6 tỷ lên 45 tỷ.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

- Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều đã tốt nghiệp đại học và đã được rèn luyện qua thực tế (5/5)
- Tăng cường hiệu quả hoạt động công ty:
- Hội đồng quản trị công ty đã ban hành Quy chế quản trị theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước đối với các công ty niêm yết.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các thành viên HĐQT:
Kể từ khi chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà nội (HNX) vào ngày 15/9/2010 đến thời điểm chốt danh sách (15/2/2011) để tham dự đại hội cổ đông 13/3/2011 các thành viên trong Hội đồng quản trị không thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phần.
- Thông tin về giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, Ban giám đốc và những người có liên quan:
Từ ngày chính thức niêm yết 15/9/2010 không có giao dịch phát sinh.
- Thông tin về hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan: Không có giao dịch.

3. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc công ty gồm có năm thành viên trong đó có một Giám đốc điều hành và bốn giám đốc chức năng. Đến thời điểm Đại hội danh sách Ban giám đốc như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Phạm Quang Hòa	Giám đốc điều hành	
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc nhân sự	
3	Thái Thị Hồng Yến	Giám đốc Thương mại	
4	Cao Trần Đăng Khoa	P.Giám đốc kỹ thuật	
5	Lê Đình Toán	Giám đốc sản xuất	

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, ban giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã nỗ lực làm việc, hợp tác nhiệt tình để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất so với mục tiêu đề ra. Nhìn chung công ty đã hoàn thành toàn diện kế hoạch đã được Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng nhì, được tặng nhiều cờ thi đua khen thưởng của chính phủ và của Bộ... cho công ty và cá nhân. Đặc biệt trong 2 năm 2009 và



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

2010 công ty đã đạt được kết quả tốt nhất so với lịch sử hình thành NET. Sau đây là thông kê và phân tích kết quả kinh doanh 2010:

3.1 Một số yếu tố tác động trái chiều đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010:

- Xét về mặt giá cả: năm 2010 có thể tạm chia làm 2 giai đoạn: từ đầu năm đến gần hết quý 3 thì giá cả tương đối ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, kể từ quý 4 trở đi thì giá cả có quá nhiều biến động theo chiều hướng tăng cao đối với tất cả các loại nguyên liệu và bao bì, do đó lợi nhuận giảm so với các quý trước đó. Nhưng mức giảm này cũng chưa bằng mức giảm quý 1/2011 vì NET vẫn còn một số nguyên vật liệu tồn kho chuyển sang.
- Giá USD biến động mạnh, trong khi đó tỷ giá VND so với USD Nhà nước định giá thấp hơn giá thị trường, chính sách thu mua ngoại tệ theo tỷ giá đã định, lãi suất VND cao... tất cả các yếu tố trên dẫn đến một kết cục là chi phí sản xuất tăng do yếu tố đầu vào tăng.
- Quý 4 giá bán sản phẩm không đổi so với các quý trước đó vì vậy ảnh hưởng đến kết quả sản xuất là điều không thể tránh khỏi.
- Bên cạnh những bất lợi về giá NET lại có đội ngũ cán bộ làm công tác kinh doanh đã quen dần với hoạt động kinh tế thị trường, các anh em có trách nhiệm đã làm việc với 100% sức lực thậm chí còn có trường hợp làm việc hơn 100% sức lực của mình nhằm tạo ra hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.
- Năm 2010 là năm NET đã tạo ra năng lực sản xuất cao hơn nhiều so với những năm trước đó. Trong năm 2010 NET đã hoàn chỉnh một tháp Bột giặt mới nâng tổng số tháp Bột giặt sẵn sàng cung ứng sản phẩm cho thị trường là 2 tháp. NET đang hoàn thiện những khâu cuối cùng của xưởng sản xuất tẩy rửa lồng mới với công suất từ 60 – 70.000T/năm. Điều đáng lưu ý là tất cả các dây chuyền sản xuất đều do anh em tại NET nghiên cứu thiết kế phù hợp với mặt bằng hiện tại và cắt giảm chi phí thiết kế, giám sát thi công. Dự kiến cuối quý 1/2011 thì xưởng tẩy rửa lồng mới sẽ đưa vào vận hành.

3.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010

Số liệu chúng ta có thể xem bảng tổng hợp sau:

DVT: Tr đ

STT	CHỈ TIÊU	2010
1	Doanh thu bán hàng (tỷ)	493.329



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

2	Giá vốn hàng bán	356.378
3	Tổng lợi nhuận	89.825
4	Chi phí thuế hiện hành	8.341
5	Lợi nhuận sau thuế	81.483
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	18.108
7	Để lại tăng quỹ đầu tư	6.055
8	Trích quỹ dự phòng Tài chính 5%	50
9	Tạm ứng cổ tức 2010: 12%	5.400
10	Dự kiến trích quỹ KT+PL	4.500
11	Lợi tức còn lại 31/12/2010	70.745
	- Lợi tức của năm 2009	5.401
	- Lợi tức của năm 2010	65.344

***Đánh giá:

- Doanh số bán hàng năm 2010 là 493 tỷ so với năm 2009 là 390 tỷ tăng 30%, trong doanh số tăng chủ yếu là hàng mang thương hiệu NET. Điều đó chứng tỏ NET đã dần từng bước xác lập thương hiệu của mình.
- Nếu năm 2009 chúng ta sản xuất 147.000 tấn thì năm 2010 chúng ta sản xuất là 161.000 tấn, NET đã sản xuất ra một khối lượng khổng lồ sản phẩm nếu so với thời điểm cổ phần 2003 NET sản xuất 44.000 tấn/năm thì gấp khoảng 4 lần. Nhưng con người hiện tại chỉ gấp 2 lần thời điểm cổ phần hóa chứng tỏ năng suất đã tăng 2 lần.
- Tổng lợi nhuận trước thuế so với vốn điều lệ bằng 2 lần đây là mức lợi nhuận cao so với các công ty khác cùng ngành và ngoài ngành. Một điều mơ ước của các nhà đầu tư.
- Nhưng thực trạng có một vấn đề làm cho những người quản lý phải suy nghĩ là số lượng sản phẩm tăng nhưng lợi nhuận không tăng có nghĩa là mức phát sinh lời trên mỗi đơn vị sản phẩm giảm. Theo Ban giám đốc đánh giá đây là điều hợp lý vì lãi phát sinh trên một đơn vị cổ phiếu là quá cao và NET cũng đang bắt đầu xây dựng thương hiệu nên chi phí sẽ phát sinh nhiều hơn (chi phí xây dựng thương hiệu) đồng thời nó cũng báo hiệu trong tương lai lợi nhuận trên mỗi đơn vị sản phẩm sẽ dần dần dẫn đến bình quân.
- Từ những lý do trên Ban giám đốc cần tăng cường sản lượng bán và tối đa hóa sản xuất để có giá thành sản phẩm thấp nhất. Muốn vậy cần có một Ban giám đốc có nhiệt huyết và đủ năng lực. Trong thời gian qua Ban giám đốc của NET đã làm được điều này.



4. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2010 VÀ GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN: (theo tài liệu kiểm toán đính kèm)

5. CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN:

5.1 Các công ty con (Chi nhánh): Công ty cổ phần Bột giặt NET có 02 chi nhánh:

- Chi nhánh công ty NET tại Hà nội: tại km 70 đường Phan Trọng Tuệ huyện Thanh Trì; Tp Hà Nội. Chi nhánh NET tại Hà nội được thành lập từ năm 1993. Thời gian đầu có trụ sở đặt tại Nhà máy diêm Hà nội, thời gian này chi nhánh chuyên sản xuất Kem giặt. Đến năm 1977 được sự chấp thuận của Tổng công ty Hóa chất Việt nam nay là Tập đoàn Hóa chất, NET đã chuyển địa điểm sản xuất từ Nhà máy diêm về Trung tâm nghiên cứu thực nghiệm của công ty CECO – đó chính là địa điểm hiện nay. Vào năm 1998 NET bắt đầu xây dựng tại đây một tháp Bột giặt có công suất 15.000 tấn/năm. Ngay khi tháp Bột giặt xây xong dưới sự chỉ đạo của Tổng công ty hóa chất Việt nam, NET đã ký hợp đồng cung ứng sản phẩm Bột giặt OMO cho công ty Unilever với hình thức thu cố định một khoản tiền nhất định, chi phí lao động và các tiện ích khác do Lever trực tiếp thanh toán thông qua Chi nhánh NET. Giá trị nhà máy tại thời điểm cổ phần hóa khoảng 6 tỷ đồng. Số lượng công nhân viên đang lao động tại đây khoảng 145 người. Năm 2002 NET đã hoàn tất thủ tục thuê đất với Sở Tài nguyên môi trường Hà nội.
- Chi nhánh NET tại thành phố Hồ chí Minh có trụ sở tại 617 bến Bình Đông phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ chí Minh. Chi nhánh này chuyên làm nhiệm vụ phân phối hàng hóa mang thương hiệu NET khu vực thành phố. Năm 2010 NET cũng đã hoàn thành bước đầu tất thủ tục thuê đất với Ủy ban nhân dân Thành phố HCM.

5.2 Các công ty có liên quan:

- Công ty cổ phần rau quả cần thơ: NET cũng đang nắm giữ số lượng cổ phần với mệnh giá 716 triệu tại công ty cổ phần rau quả Cần thơ. Đây là số cổ phần mà trước khi cổ phần hóa đã có và được tính vào giá trị doanh nghiệp. Khoản tiền đầu tư này không có hiệu quả do công ty cổ phần rau quả Cần thơ hoạt động kém, lợi nhuận thấp.
- Nhà máy Hóa chất Biên Hòa có trụ sở tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai. Đây là nhà máy thuộc quản lý của Công ty TNHH một thành viên Hóa chất cơ bản- cùng trong tập đoàn hóa chất.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

- Công ty cổ phần vật tư Xuất nhập khẩu Hóa chất số 130 Trần Hưng Đạo Q1, Tp HCM.
- Tập đoàn Hóa chất Việt nam: có trụ sở chính số 1A Tràng tiền Quận Hoàn Kiếm Hà Nội. Đơn vị đang sở hữu 51% vốn điều lệ của công ty.

6. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐẾN NGÀY 15/2/2011:

Tổng số cổ đông: 207

Trong đó :

- Cổ đông là cá nhân trong nước: 199
- Cổ đông là tổ chức trong nước:

STT	Tổ chức	Địa chỉ	Số giấy ĐKKD	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt nam	1A Tràng Tiền, Q Hoàn Kiếm Hà nội	0106001053	2.295.000	51
2	Cty cổ phần hợp tác vốn TNK	116 Cống quỳnh P. Phạm Ngũ Lão, Q1. TP. HCM	0103020410	1.000	0,02
3	Công ty CCK TP. HCM	27 Pasteur, Q1; TP. HCM	11/GCNTVLK	56	0,0012
4	Công ty CCK Gia quyền.	Tầng 1-2-3 tầng 5 Tòa nhà Chương dương, ACIC Buiding central Garden 225 Bến Chương dương Q1, TP. HCM	60/GCNTVLK	30	0,0006
	Cộng			2.296.086	51,024

- Cổ đông là cá nhân nước ngoài:

1	Chritopher John Robison	Australia	12 The Rampart Castlecrag NSW Australia 2068	300	0,006
---	-------------------------	-----------	--	-----	-------



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

2	Federico Parenti	Italy	Via Fedinando di Borbone 223,29100 Piaceza italy	600	0,013
3	Ong kian Soon	Singapor	29 B Clementi Crescent S599542.	100	0,002
	Cộng			1.000	0,022

▪ Cổ đông là tổ chức nước ngoài:

STT	Tổ chức	Quốc tịch	Địa chỉ	SL CP năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Fronttaura Global FRONTIER FUND LLC	USA	500 Nerth Dearborn Street Suite 1200 Chicago,IL 60610 USA	404.700	8,97

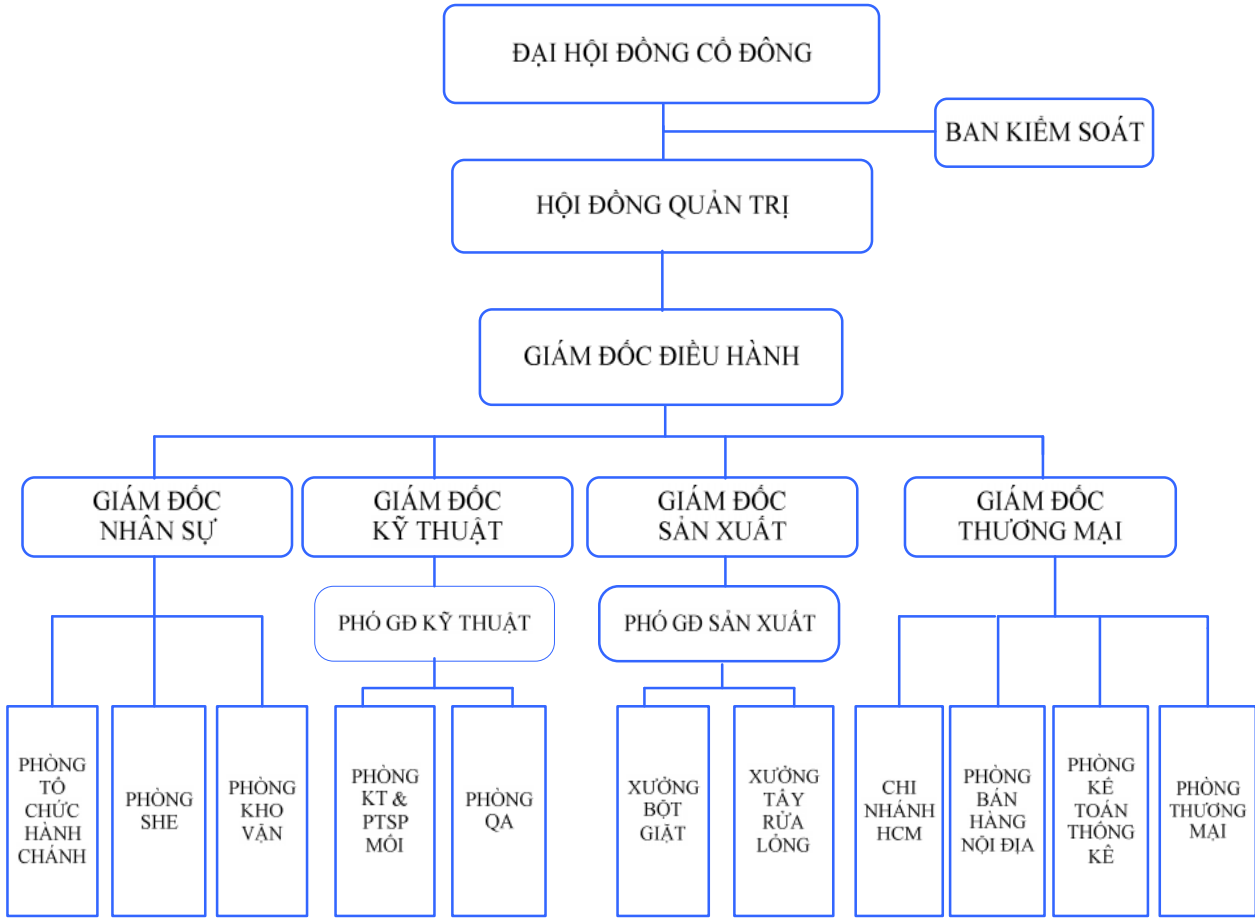
▪ Có hai cổ đông chiếm trên 5% vốn điều lệ:

Đó là: Tập đoàn Hóa chất Việt nam: 51,00%
Fronttaura Global: 8,97%



7. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CÔNG TY

7.1 Cơ cấu tổ chức công ty



Ban giám đốc:

STT	Họ tên	Chức năng
1	Phạm Quang Hòa	Giám đốc điều hành
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc Nhân sự
3	Thái Thị Hồng Yên	Giám đốc Thương mại
4	Cao Trần Đăng Khoa	Giám đốc Kỹ thuật
5	Lê Đình Toán	Giám đốc sản xuất

7.2 Lý lịch tóm tắt các cá nhân trong Ban điều hành (xem trong tài liệu đính kèm)



8. CÁC THÔNG TIN KHÁC:

8.1 Một số vấn đề cần quan tâm trong nhiệm kỳ:

- Theo dự kiến năm 2013 là năm mà Unilever sẽ tự cung ứng sản phẩm OMO tại phía Bắc do đó Ban lãnh đạo công ty phải tính toán nên tiếp tục duy trì sản xuất hay chuyển đổi hình thức. Căn cứ vào số liệu phân tích hàng năm lợi nhuận mang lại từ chi nhánh phía Bắc so với tổng lợi nhuận mà NET thu được là quá khiêm tốn bình quân nhiệm kỳ qua khoảng 1,6 tỷ/năm nhưng so với giá trị chi nhánh tại thời điểm cổ phần thì chiếm 25% giá trị. Việc duy trì sản xuất sẽ không mang lại hiệu quả vì phải xây dựng mới thương hiệu phía Bắc chi phí cao, qua tìm hiểu các đối tác cùng ngành thì hiệu quả sản xuất các chi nhánh của họ cũng không hiệu quả. Ngoài ra một số nhà máy lân cận họ đã đi liên hệ thuê đất tại các khu công nghiệp của các tỉnh lân cận, do đó chúng ta tìm cách để chuyển đổi nhà máy cho các đối tác thích hợp để thu tiền về có lẽ là bài toán hiệu quả nhất. Nếu chúng ta làm tốt sẽ thu được một món tiền khá lớn, còn việc dùng nó như thế nào do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Đối với chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh sau nhiều năm làm việc đến cuối 2010 NET cũng có quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho NET thuê đất tại 617 bên Bình đông P13Q8 TP.HCM. Gần đến ngày viết báo cáo này công ty nhận được thông báo của Sở Tài chính vật giá TP.HCM đề nghị NET thuê tư vấn định giá chi phí NET chịu, sau đó chuyển chứng thư định giá cho Sở Tài chính vật giá để xác định giá cho thuê. Nếu NET có định hướng đúng thì có thể biến nơi này thành tiền thông qua tự đầu tư, liên kết với đơn vị khác hoặc chuyển quyền sử dụng.
- Theo tính toán của Hội đồng quản trị, tính đến thời điểm này Công ty cổ phần Bột giặt NET đã khác xa với thời điểm cổ phần hóa, từ cơ sở sản xuất đến con người và tiềm lực đều đã khác trước vấn đề mấu chốt hiện nay là bằng mọi cách chúng ta phải xây dựng thương hiệu NET cho mạnh lên. Muốn vậy chúng ta phải tính toán và chi phí đúng mức cho khâu bán hàng và quảng bá thương hiệu. Đồng thời chúng ta phải biết biến cơ hội thành hiện thực.

8.2 ĐỊNH HƯỚNG 2011:

a) Những thuận lợi và khó khăn:

- Giá cả: Năm 2011 là năm mà được dự báo giá cả sẽ được thiết lập mặt bằng mới cao hơn so với hiện tại. Cụ thể 12/02/2011 Nhà nước điều chỉnh tăng giá USD thêm 9,3% tức là từ 19.500đ/USD lên 20.693đ/USD; giá điện tăng 15,28% kể từ 01/3/2011; giá xăng dầu cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với cơ chế giá thị trường; lương của người lao động cũng tăng lên



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

(ngay sau tết lương chi cho người trực tiếp sản xuất cũng đã tăng khoảng 10%)

- Điều đáng nói là: ngay sau khi nhà nước thay đổi tỷ giá thì giá USD tại thị trường tự do lại tiếp tục tăng (tại thời điểm viết báo cáo này giá USD tại thị trường tự do khoảng 22.300đ/USD) giá bán sản phẩm chưa tăng.
- Từ hai yếu tố vừa tăng vừa không ổn định sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh và làm cho những người quản lý doanh nghiệp rất khó dự báo dự đoán để tính toán.
- Tính cạnh tranh của sản phẩm ngày càng gay gắt, hiện nay đã xuất hiện một số công ty lớn nước ngoài đặt chân vào thị trường Việt nam và họ cũng sẽ tính toán để đưa hàng của họ vào Việt nam thông qua các nhà sản xuất hiện có tại Việt nam.

b) Một số chỉ tiêu phân đầu:

- Doanh thu tăng không dưới 20%
- Tổng sản phẩm SX tăng 15%
- Lợi nhuận phân đầu không thấp hơn năm 2010

Trên đây là những vấn đề chính mà Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2006-2010 báo cáo trước đại hội cổ đông năm 2011./

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Hòa
(Đã Ký)